

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 10/2008/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2008

THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 40/2008/NĐ-CP
NGÀY 07 THÁNG 4 NĂM 2008 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH
RƯỢU

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Căn cứ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Thông tư này hướng dẫn điều kiện sản xuất, kinh doanh rượu; thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép sản xuất, kinh doanh rượu.
- Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu và các hoạt động khác có liên quan đến sản xuất, kinh doanh rượu trên lãnh thổ Việt Nam.
- Rượu thuộc danh mục hàng hoá hạn chế kinh doanh. Tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế chỉ được đầu tư, sản xuất, kinh doanh (bán buôn, bán lẻ) rượu khi có đủ điều kiện và có Giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo hướng dẫn tại Thông tư này.

II. SẢN XUẤT RƯỢU

A. ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU

- Điều kiện về chủ thể

Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu.

2. Điều kiện về đầu tư

Quy mô, địa điểm đầu tư cơ sở sản xuất phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, con người

a) Có dây chuyền máy móc thiết bị chuyên ngành để thực hiện các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót... phù hợp với các công đoạn và quy mô sản xuất;

b) Có quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm rượu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

c) Có các thiết bị để đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn trong quá trình sản xuất;

d) Diện tích cơ sở sản xuất bao gồm khu chế biến và khu bảo quản có tổng diện tích không dưới 500m², trong đó phải bố trí kho riêng cho bảo quản sản phẩm;

đ) Có các thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm của khu chế biến và khu bảo quản phù hợp quy mô sản xuất;

e) Phải có hợp đồng lao động với người có đủ trình độ kỹ thuật, chuyên môn (có bằng trung cấp trở lên) hoặc có kinh nghiệm lâu năm (nghệ nhân có giấy chứng nhận) phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu;

g) Người lao động tham gia trực tiếp sản xuất phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe, không mắc bệnh truyền nhiễm do cơ quan y tế cấp.

4. Điều kiện về chất lượng và vệ sinh an toàn sản phẩm rượu

Phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, vệ sinh theo quy chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn cơ sở và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

5. Điều kiện về sở hữu nhãn hiệu hàng hóa

Phải có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký và được bảo hộ tại Việt Nam.

6. Điều kiện về bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ

a) Dây chuyền máy móc thiết bị phải được bố trí trong không gian đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;

b) Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy bảo đảm phòng chống cháy nổ theo quy định.

B. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU

1. Thẩm quyền cấp Giấy phép sản xuất rượu:

a) Bộ Công Thương là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô từ 03 triệu lít/năm trở lên.

b) Sở Công Thương địa phương là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô dưới 03 triệu lít/năm tại địa phương.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu theo Mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao hợp lệ Giấy phép đầu tư hoặc chứng nhận đăng ký kinh doanh; bản sao hợp lệ giấy chứng nhận mã số thuế;

c) Tài liệu liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong 05 năm gần nhất, trong đó cần nêu rõ chỉ tiêu sản lượng sản xuất đối với từng nhóm sản phẩm rượu, các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận (đối với các cơ sở sản xuất rượu đang hoạt động);

- Dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng từng nhóm sản phẩm, nộp thuế, lợi nhuận) cho 05 năm tiếp theo kể từ năm xin cấp Giấy phép;

- Bảng kê danh mục máy móc, thiết bị chuyên ngành các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót...;

- Bảng kê danh mục thiết bị chuyên ngành đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn;

- Bảng kê danh mục các máy móc, thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm; bản thiết kế hệ thống điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm;

- Bảng kê diện tích, sơ đồ thiết kế nhà xưởng, kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu nhà xưởng, công trình và quyền sử dụng đất (hợp đồng thuê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...);

- Bản sao hợp lệ bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn, giấy chứng nhận sức khỏe và Hợp đồng lao động với người lao động kỹ thuật, người trực tiếp sản xuất.

d) Tài liệu liên quan đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Bản sao hợp lệ hồ sơ đăng ký chất lượng, bản công bố tiêu chuẩn chất lượng;

- Bản sao hợp lệ của giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

đ) Bản sao hợp lệ các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hoá cho các sản phẩm rượu;

e) Tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ:

- Bản sao hợp lệ Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sao hợp lệ văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp;

- Hồ sơ thiết kế và danh mục phương tiện, thiết bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

3. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở xem xét và cấp Giấy phép sản xuất rượu. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

b) Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

4. Giấy phép được làm thành 04 bản: 02 bản lưu tại cơ quan cấp phép, 01 bản gửi doanh nghiệp được cấp Giấy phép, 01 bản gửi Bộ Công Thương (đối với Giấy phép do Sở Công Thương cấp theo Mẫu tại Phụ lục 3) hoặc Sở Công Thương địa phương (đối với Giấy phép do Bộ Công Thương cấp theo Mẫu tại Phụ lục 2).

5. Giấy phép sản xuất rượu có thời hạn 05 năm. Trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy phép 30 ngày, doanh nghiệp sản xuất rượu phải có văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép gửi cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép để xem xét cấp lại.

6. Các doanh nghiệp sản xuất rượu sẽ bị thu hồi Giấy phép sản xuất rượu trong trường hợp vi phạm các điều kiện sản xuất rượu và những quy định khác của pháp luật hoặc trường hợp sáp nhập, giải thể.

C. ĐIỀU KIỆN, THẨM QUYỀN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2010, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh phải có Giấy phép sản xuất rượu thủ công.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công là thành viên thuộc làng nghề sản xuất rượu thủ công không phải xin cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công. Tổ chức, cá nhân đại diện làng nghề phải xin cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công cho làng nghề và chịu trách nhiệm về các điều kiện sản xuất rượu áp dụng chung cho các thành viên thuộc làng nghề.

3. Điều kiện cấp Giấy phép

- a) Tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu thủ công;
- b) Cơ sở sản xuất đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, nhãn hàng hoá sản phẩm rượu.

4. Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự và thủ tục cấp Giấy phép

a) Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công Thương (sau đây gọi chung là Phòng Công Thương) thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất.

b) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế;